UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC ĐỒNG

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 7
Tiết PPCT: 135-136 - Năm học 2020 – 2021
Thời gian: 90 phút
Ngày kiểm tra: …/…./2021

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Kiểm tra, đánh giá mức độ đạt chuẩn kiến thức, kĩ năng trong chương trình học kì II, môn Ngữ văn lớp 7 theo ba phân môn Văn bản, Tiếng Việt, Tập làm văn.
- Đánh giá năng lực đọc – hiểu văn bản, vận dụng kiến thức tiếng Việt và tạo lập văn bản của học sinh thông qua hình thức kiểm tra tự luận về tác phẩm: xuất xứ, thể loại, phương thức biểu đạt…; câu đặc biệt, câu rút gọn, liệt kê…

2. Kĩ năng:

- Kiểm tra, đánh giá sự vận dụng linh hoạt theo hướng tích hợp các kiến thức và kĩ năng cả ba phân môn Văn bản, Tiếng Việt, Tập làm văn trong môn Ngữ Văn vào bài kiểm tra.
- Kiểm tra năng lực vận dụng kiến thức Ngữ văn để giải quyết vấn đề thực tiễn đời sống, kĩ năng viết bài văn nghị luận chứng minh.

3. Thái độ:

- Kiểm tra, đánh giá ý thức trung thực khi làm bài.
- Thái độ nghiêm túc khi làm bài kiểm tra.
- Thông qua những tác phẩm văn học dân gian, HS bồi đắp lòng yêu quê hương, Tổ quốc, yêu truyền thống văn hóa dân tộc…

4. Định hướng năng lực:

- Năng lực giải quyết vấn đề
- Năng lực ngôn ngữ
- Năng lực tự học
- Năng lực cảm xúc thẩm mĩ
- Năng lực sáng tạo

II. Ma trận đề:

Cấp độ / Nội dung	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	Cộng
Kiến thức văn bản	- Nêu tên văn bản, tác giả. - Nêu xuất xứ và xác định thể loại.			Nêu bài học rút ra từ tác phẩm, cảm nhận về một yếu tố trong tác phẩm …	
Số câu *Số điểm* *Tỉ lệ*	2 1 10			1 1 10	3 2 20
Kiến thức Tiếng Việt	- Xác định câu ĐB hoặc RG…	- Xác định các biện pháp tu từ và nêu tác dụng.			
Số câu *Số điểm* *Tỉ lệ*	1 1 10	1 2 20			2 3 30
Kiến thức Tập làm văn			- Viết bài văn nghị luận.		
Số câu *Số điểm* *Tỉ lệ*			1 5 50		1 5 50
Tổng số câu *Tổng số điểm* *Tỉ lệ*	3 2 20	1 2 20	2 6 60		6 10 100

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC ĐỒNG

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 7
Tiết PPCT: 135-136 - Năm học 2020 – 2021
Thời gian: 90 phút
Ngày kiểm tra: …/…./2021

I. PHẦN VĂN BẢN – TIẾNG VIỆT (5 điểm)

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

"Vừa lúc đó thì tiếng người kêu rầm rĩ, càng nghe càng lớn. ***Lại có tiếng như thác chảy xiết; rồi lại có tiếng gà, chó, trâu, bò kêu vang tứ phía.***

Bấy giờ ai nấy ở trong đình, đều nôn nao sợ hãi. Thốt nhiên một người nhà quê mình mẩy lấm láp, quần áo ướt đẫm, tất tả chạy xông vào thở không ra lời:

- Bẩm ... quan lớn... đê vỡ mất rồi!

Quan lớn đỏ mặt tía tai quay ra quát rằng:

- Đê vỡ rồi! ... Đê vỡ rồi, thời ông cách cổ chúng mày, thời ông bỏ tù chúng mày! Có biết không? ...Lính đâu?Sao bay dám để cho nó chạy xồng xộc vào đây như vậy? Không còn phép tắc gì nữa à?"

(Sách giáo khoa Ngữ Văn 7 – tập 2 – NXB Giáo dục Việt Nam)

Câu 1: Đoạn trích trên trích trong văn bản nào? Của ai? (0,5 điểm)

Câu 2: Nêu xuất xứ, thể loại của văn bản mà em vừa xác định ở câu 1. (0,5 điểm)

Câu 3: Em hãy xác định các biện pháp tu từ trong câu in đậm ở đoạn trích. Nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó. (2 điểm)

Câu 4: Tìm một câu rút gọn trong đoạn trích trên và cho biết tác dụng của câu rút gọn đó. (1 điểm)

Câu 5: Qua đoạn trích trên, em thấy nhân vật "quan lớn" là người như thế nào? (1 điểm)

II. PHẦN TẬP LÀM VĂN (5 điểm)

Đề bài: Em hãy viết bài văn giải thích và chứng minh câu ca dao sau:

"Công cha như núi Thái Sơn
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra."

-----Chúc các em làm bài tốt!-----

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC ĐỒNG

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KT HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 7
Tiết PPCT: 135-136 - Năm học 2020 – 2021
Thời gian: 45 phút
Ngày kiểm tra: …/…/2021

I. PHẦN VĂN BẢN – TIẾNG VIỆT (5 điểm)

Câu	Nội dung	Biểu điểm
1	- Đoạn trích trên trích trong văn bản *"Sống chết mặc bay"*. - Của Phạm Duy Tốn	0.25 0.25
2	- Xuất xứ: đăng trên tạp chí Nam Phong số 18 tháng 12 năm 1918. - Văn bản trên thuộc thể loại: Truyện ngắn	0.25 0.25
3	- Chỉ rõ BPTT trong câu in đậm: So sánh, liệt kê + Tác dụng của so sánh: khiến người đọc hình dung rõ nét về sự dữ dội của âm thanh tiếng nước chảy mạnh. + Liệt kê: giúp người đọc thấy được hậu quả nặng nề, thảm thương khi đê vỡ.	1.0 0,5 0.5
4	- Câu rút gọn "*Có biết không?*" hoặc "*Không còn phép tắc gì nữa à?*" => Rút gọn chủ ngữ - Tác dụng: +Tránh lặp lại từ ngữ, truyền đạt thông tin nhanh +Ngụ ý trách phạt chung bọn lính dưới quyền +Thể hiện bản chất thô lỗ, vô trách nhiệm của viên quan phụ mẫu	0.25 0.25 0,25 0.25
5	- Là kẻ vô trách nhiệm, luôn đổ lỗi cho kẻ dưới - Lòng lang dạ thú, thờ ơ trước nỗi đau của nhân dân	0.5 0.5

II. PHẦN TẬP LÀM VĂN (5 điểm)

Nội dung	Biểu điểm
Hình thức: - Đúng dạng bài: Văn nghị luận chứng minh kết hợp với giải thích. - Bố cục rõ: Mở bài, thân bài, kết bài. - Diễn đạt trôi chảy, không mắc các lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu thông thường. - Chữ viết rõ ràng, sạch sẽ.	1
1. Mở bài - Dẫn dắt: Chúng ta ai cũng được cha mẹ sinh ra, chăm sóc, dạy dỗ. Có thể nói công lao mà cha mẹ dành cho chúng ta từ trước đến nay là rất lớn. - Giới thiệu câu ca dao:	0.5

"Công cha như núi Thái Sơn *Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra."*	1.0
2. Thân bài: **a. Giải thích sơ qua ý nghĩa câu ca dao:** - "Núi Thái Sơn" là ngọn núi cao, đồ sộ vững chãi nhất ở Trung Quốc; "Nước trong nguồn" là dòng nước tinh khiết nhất, mát lành nhất, dạt dào mãi chẳng bao giờ cạn -> Tình cha nghĩa mẹ to lớn không gì có thể thay thế bằng, cho dù đó là thiên nhiên kỳ vĩ. - Mục đích khuyên: Từ câu ca dao, ông cha ta khuyên mỗi người chúng ta phải làm tròn chữ hiếu để bù đắp cho cha mẹ. - Mở rộng: dị bản của câu ca dao trên hoặc những câu ca dao, tục ngữ khác có cùng chủ đề.	1.0
b. Giải thích và chứng minh câu ca dao: ***Tại sao lại dân gian lại nói:** *"Công cha như núi Thái Sơn/ Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra."* - Cha mẹ sinh ra, nuôi nấng, dạy dỗ từ khi vừa mới lọt lòng. - Cha mẹ là những tấm khiên bảo vệ cho con bới những tác động từ bên ngoài khi còn nhỏ. (HS lấy dẫn chứng) - Cha mẹ dạy ta phép lịch sự, dạy ta học, dạy ta biết cách làm người, dạy cho ta biết bao nhiêu điều hay lẽ phải. (HS lấy dẫn chứng) =>Tạo lập niềm tin và nền móng vững chắc cho con vào ngưỡng cửa của cuộc đời. - Yêu thương kính trọng cha mẹ là truyền thống đạo lí tốt đẹp của dân tộc ta. (HS lấy dẫn chứng)	1.0 1,0
***Làm thế nào để đền đáp công lao cha mẹ?** - Phải lễ phép, kính trọng cha mẹ. - Ngoan ngoãn, vâng lời, làm theo những lời cha mẹ dạy. - Cố gắng học tập thật tốt và làm những việc để cha mẹ vui lòng. - Thấu hiểu, sẻ chia để hiểu được nỗi vất vả và tâm tư của cha mẹ => Có như vậy mới tròn chữ "HIẾU"	0,5
***Phản đề: Thực trạng việc con cái đối xử với cha mẹ ngày nay:** - Nhiều học sinh hiện nay rất hỗn láo, thường xuyên cãi cha mắng mẹ. - Các học sinh nữ thường ham chơi, không ở nhà phụ giúp cha mẹ. - Họ nghĩ rằng điều cha mẹ làm với con cái như thế là lẽ đương nhiên, nhưng chúng ta nỡ lòng nào không quan tâm tới họ mỗi khi có việc. => Cha mẹ không bao giờ mong đợi chúng ta trả công nuôi dưỡng, nhưng	

chúng ta đã bao giờ biết quý trọng những sự hy sinh vô điều kiện này không. **3. Kết bài** - Bài ca dao răn dạy chúng ta bài học bổ ích đó là hãy trân trọng những gì cha mẹ làm cho mình và hãy đền đáp lại những gì mình có thể làm được. - Liên hệ bản thân….	

BAN GIÁM HIỆU	**Tổ trưởng**	**Nhóm trưởng**	**Người ra đề**
Nguyễn T. Bích Hồng	**Đào Thị Khanh**	**Đinh Thị Nhàn**	**Đinh Thị Nhàn**